

Bản án số: 36/2022/HS-PT
Ngày: 05 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Bà Bùi Thị Nguyễn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dự – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang tiến hành xét xử trực tuyến, công khai với điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang và điểm cầu thành phần tại Trại Tạm giam công an tỉnh An Giang để xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2022/HS-ST ngày 18 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ., tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo: Lê Văn C. (Mìn), sinh năm 1999, nơi sinh: Đ., An Giang; nơi cư trú: tổ 15, khóm TH., phường M., thành phố Đ., tỉnh An Giang; (những nơi đã cư trú: Khóm CH., phường M., thành phố Đ., tỉnh An Giang) nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H. (đã chết) và bà Kim H1., sinh năm 1968; anh chị em ruột có 03 người bị cáo là người thứ hai.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 18/02/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ. quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đến ngày 02/6/2021, chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 27/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ. quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đến ngày 30/6/2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2021 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trần Văn T., sinh năm 1972 nơi cư trú: tổ 23, ấp Phú An 1, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/10/2021, Lê Văn C. đi bộ đến quán cà phê SKY thuộc tổ 19, khóm TH., phường M., thành phố Đ. thì phát hiện xe mô tô, nhãn hiệu VT Waves, biển số 67AB – 071.79 của Trần Văn T. dựng trước quán, trên xe có sẵn chìa khóa và mũ bảo hiểm nhưng không người trông giữ. C. liền lấy trộm xe mô tô kèm nón bảo hiểm trên, điều khiển xe chạy đến xã A., huyện V., tỉnh Đồng Tháp, tìm nơi tiêu thụ thì bị Cơ quan Công an phát hiện, C. thừa nhận việc lấy trộm và giao nộp vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Việt Thai, loại VT Waves, màu trắng – đen – Bạc, biển số 67AB – 071.79; 01 mũ bảo hiểm màu xám, không nhãn hiệu đã trao trả cho Trần Văn T.;

- 01 đoạn video clip ghi diễn biến Lê Văn C. lấy trộm xe mô tô biển số 67AB – 071.79 (lưu hồ sơ vụ án);

- 01 áo thun ngắn tay, 01 quần ngắn màu xanh, loại trang phục thể thao (đã bàn giao Chi cục Thi hành án Dân sự).

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 238/KL – ĐG ngày 27/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ. xác định: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Việt Thai, loại VT Waves, màu trắng – đen – Bạc, biển số 67AB – 071.79, trị giá 5.000.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm màu xám, không nhãn hiệu trị giá 20.000 đồng.

Cáo trạng số 11/CT-VKSCĐ-HS ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ., tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lê Văn C. về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ., tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C. phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Lê Văn C. 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Lê Văn C. được tính kể từ ngày 25/10/2021 (*ngày hai mươi lăm, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24/02/2022, bị cáo có đơn kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm, cũng như giai đoạn sơ thẩm, bị cáo khai nhận: Do cần tiền để tiêu xài và sử dụng ma túy nên đã thực hành vi lấy trộm xe mô tô biển số 67AB – 071.79 cùng mũ bảo hiểm của bị hại đang dựng trước quán cà phê SKY thuộc tổ 19, khóm TH., phường M. rồi đem đi tiêu thụ. Khi đến đến xã A., huyện V., tỉnh Đồng Tháp thì bị chốt kiểm dịch chặn, kiểm tra phát hiện. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ nên đủ điều kiện xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Lê Văn C. về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ vi phạm của bị cáo để xử phạt 01 năm tù là thỏa đáng. Bị cáo kháng cáo nhưng không nêu được thêm các tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Áp dụng *khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.*

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C. phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt: Lê Văn C. 01 (một) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo làm đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét thấy lời khai của bị cáo Lê Văn C. tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai người làm chứng, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh trích xuất từ camera do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ. lập và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/10/2021, bị cáo Lê Văn C. có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô, nhãn hiệu Việt Thai, loại VT Waves, biển số 67AB – 071.79, trị giá 5.000.000 đồng và mũ bảo hiểm trị giá 20.000 đồng của Trần Văn T. dựng trước quán cà phê SKY thuộc tổ 19, khóm TH., phường M., thành phố Đ.. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cấp sơ

thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo là người nghiện ngập ma túy, đã từng 02 lần bị Tòa án nhân dân thành phố Đ. áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thế nhưng không sửa đổi để từ bỏ ma túy mà ngược lại chỉ vì cần tiền để thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản vào thời điểm cách ly xã hội nghiêm ngặt với nhiều chốt chặn, kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền. Điều này đã thể hiện tính liều lĩnh xem thường pháp luật của bị cáo.

Khi xét xử sơ thẩm, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo, nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng đúng đắn các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm tù là thỏa đáng, không nặng so với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn C..

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C. phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt: Lê Văn C. 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Lê Văn C. được tính kể từ ngày 25/10/2021 (*ngày hai mươi lăm, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*).

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND thành phố Đ. (2);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thành phố Đ. (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS thành phố Đ. (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

Hoàng Ngọc Linh